TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **76/**2024/HSST
Ngày 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thế Quế
Bà Hoàng Thị Đào

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Kim Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/TLST – HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngân Văn K**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 22/11/2000 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Tr, xã Ch, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngân Văn T và bà Hà Thị Ph; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 31/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 đến nay (Có mặt).

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Quán Vi T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Anh Lô Trung Đ, sinh năm 2006; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Anh Hà Văn Th, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Xóm Tr, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Anh Ngân Văn H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm Tr, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Quán Vi T và Lô Trung Đ là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, khoảng 9 giờ ngày 28/5/2024 T và Đ cùng góp được số tiền 300.000 đồng để mua ma túy sử dụng (T góp số tiền 200.000 đồng, Đ góp số tiền 100.000 đồng). Sau khi góp tiền mua ma túy, Đ gọi điện thoại và nhắn tin qua tài khoản messenger cho bị cáo Ngân Văn K hỏi mua ma túy, K đồng ý và hẹn Đ đến khu vực cánh đồng thuộc xóm Trung Thành, xã Châu Thành, huyện Quỳ Hợp để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ và T đến chỗ hẹn với K và mua được với K 01 gói ma túy (heroine) giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, Đ và T chia đều số ma túy cho nhau, sau đó Đ đưa ma túy về nhà sử dụng hết, còn T đưa ma túy đến khu vực vườn keo (thuộc khối 1, thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp) để sử dụng. Khi T đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Quỳ Hợp phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 bơm kim tiêm bên trong có bám dính dung dịch màu trắng, 01 mảnh giấy polyetylen màu xanh.

Ngày 03/6/2024 bị cáo Ngân Văn K bị bắt giữ theo lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Tại Cơ quan điều tra, K thừa nhận hành vi bán ma túy cho Đạt và Tùng vào ngày 28/5/2024. Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Kỷ, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 gói giấy vỏ bao lưỡi lam, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi ma túy (heroine), 01 chiếc bật lửa ga, 01 lưỡi dao lam, 02 mảnh giấy bạc màu vàng.

Về nguồn gốc số ma túy K bán cho Đ và T ngày 28/5/2024, K khai nhận: Sau khi Đ hỏi mua ma túy vào sáng ngày 28/5/2024 thì K đã đến nhà Hà Văn Th, mua với Th 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Sau khi bán được ma túy cho Đ và T với giá 300.000 đồng thì K đưa đến trả cho Thắng số tiền 200.000 đồng. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà K vào ngày 03/6/2024, K khai khoảng 15 giờ ngày 03/6/2024 Kỷ đến nhà Hà Văn Th, mua với Th 01 gói ma túy (heroine) với giá 700.000 đồng và hẹn với Th khi nào bán được ma túy mới trả tiền cho Th. Mua được ma túy, K đưa ma túy về nhà sử dụng một ít, số còn lại bọc trong gói giấy bọc lưỡi lam rồi cất giấu dưới nệm giường ngủ của K để mục đích sử

dụng và bán lại kiếm lời. Tuy nhiên chưa kịp bán thì bị Công an thu giữ theo lệnh khám xét khẩn cấp.

Cơ quan điều tra tiền hành đối chất giữa K và Th. Quá trình đối chất, Th chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho Kỷ vào ngày 03/6/2024, không thừa nhận hành vi bán ma túy cho K vào ngày 28/5/2024.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lập ngày 28/5/2024 tại Công an huyện Quỳ Hợp, xác định:

- 01 chiếc bơm kim tiêm, bên trong có bám dính dung dịch màu trắng nghi ma túy (heroine). Cơ quan điều tra đã lấy bơm kim tiêm trên gửi giám định.

Kết luận giám định số 617/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 08/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Dung dịch màu trắng bám dính trong bơm kim tiêm thu giữ của Quán Vi T gửi tới giám định là dung dịch ma túy (Heroine).

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lập ngày 03/6/2024 tại Công an huyện Quỳ Hợp, xác định:

- 01 gói giấy, loại giấy bọc lưỡi lam, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi ma túy (heroine). Sau khi loại bỏ bao gói, số chất bột nén màu trắng có tổng khối lượng 0,1 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ chất bột nén màu trắng nêu trên gửi giám định.

Kết luận giám định số 619/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 08/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Ngân Văn K gửi đến giám định là ma túy (Heroine) có tổng khối lượng là 0,1 gam.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp đã thu giữ, tạm giữ gồm: 01 bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy polyetylen màu xanh, 0,1 gam heroine (đã lấy 0,1 gam gửi giám định), 01 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc bật lửa ga, 01 lưỡi dao lam, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 chiếc xe máy (có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Hiện chiếc xe máy đã được giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp, các vật chứng còn lại đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKSQH ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Ngân Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251,

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Ngân Văn K từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù; Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm, 03 mảnh giấy, 01 chiếc bật lửa ga, 01 lưỡi dao lam. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, số tiền 300.000 đồng tại Ngân Văn K; Về án phí: Bị cáo Ngân Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Ngân Văn K nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp và lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo Ngân Văn K hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Ngân Văn K không tranh luận với Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận:

Sau khi liên hệ mua được ma túy, khoảng 15 giờ ngày 28/5/2024, tại khu vực cánh đồng (thuộc xóm Trung Thành, xã Châu Thành, huyện Quỳ Hợp) bị cáo Ngân Vân K có hành vi bán ma túy (heroine) với giá 300.000 đồng cho Lô Trung Đ và Quán Vi T. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngân Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được 0,1 gam ma túy (heroine) mà Ngân Văn K cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Hành vi trên của Ngân Văn K đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Ngân Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kỷ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với Hà Văn Th có hành vi bán ma túy cho Ngân Văn K vào ngày 03/6/2024, đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hà Văn Th không thừa nhận việc bán ma túy cho Ngân Văn K vào ngày 28/5/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh và đối chất giữa Hà Văn Th, Ngân Văn K nhưng không có kết quả, do đó không có căn cứ để xử lý Hà Văn Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 28/5/2024.

Đối với Lô Trung Đ và Quán Vi T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó Công an huyện Quỳ Hợp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng/người đối với Lô Trung Đ và Quán Vi T.

Đối với anh Ngân Văn H – người cho Ngân Văn K mượn xe máy, nhưng anh Ngân Văn H không biết Kỷ dùng xe máy đi mua ma túy bán kiếm lời, do đó không có căn cứ xử lý đối với anh Ngân Văn H.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo K là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo K.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy polyetylen màu xanh, 01 chiếc bật lửa ga, 01 lưỡi dao lam, 02 mảnh giấy bạc màu vàng cùng vỏ phong bì, vỏ bao gói niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có tại bị cáo K.

- Điện thoại di động bị cáo K dùng để liên lạc bán ma túy, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Chiếc xe máy thuộc sở hữu của anh Ngân Văn H, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Ngân Văn H.

[7] Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngân Văn K **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 03/6/2024.

2. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có tại bị cáo Ngân Văn K.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7plus, gắn thẻ sim số 0813442899.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy polyetylen màu xanh, 01 chiếc bật lửa ga, 01 lưỡi dao lam, 02 mảnh giấy bạc màu vàng cùng vỏ phong bì, vỏ bao gói niêm phong.

(Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngân Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tt khác;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân | Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Thu Hà

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tt khác;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà